Câu 1.

Từ nào dưới đây có nghĩa là "nơi tập trung người, dụng cụ, máy móc,... để thực hiện việc xây dựng hoặc khai thác"?

A. công bố

B. công nhân

C. công nghệ

D. công trường

Câu 2.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ miêu tả vóc dáng?

A. loắt choắt, hùng vĩ

B. mập mạp, cuống quýt

C. gầy gò, lề mề

D. thon thả, thanh mảnh

Câu 3.

Câu thơ nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh?

A. Cây tre như cái cần câu

Mặt trời là cá, biển: bầu trời xanh.

B. Về thăm nhà Bác làng Sen

Có hàng râm bụt thắp lên lửa hồng.

C. Đồng hồ biết chỉ thời gian

Cái rá vo gạo, cậu than đốt lò.

D. Cái na đã tỉnh giấc rồi

Đàn chuối đứng vỗ tay cười, vui sao!

Câu 4.

Trường Tiểu học Đông An tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11. Lớp 5A gửi danh sách học sinh tham gia các hoạt động như sau:

A table with black text

Description automatically generated

Đáp án nào dưới đây đúng với danh sách trên?

A. Lớp 5A có 5 học sinh tham gia thi cắm hoa.

B. Đội biểu diễn văn nghệ của lớp 5A gồm 7 học sinh.

C. Bạn Dương Thu Uyên tham gia đội biểu diễn văn nghệ.

D. Hoạt động làm báo tường và cắm hoa có số học sinh tham gia bằng nhau.

Câu 5.

Từ nào dưới đây không cùng nhóm nghĩa với các từ còn lại?

A. lần lượt

B. lấp lánh

C. lung linh

D. long lanh

Câu 6.

Câu nào dưới đây không chứa từ đa nghĩa?

A. Trên cánh đồng, đàn cò trắng sải rộng cánh bay.

B. Chúng tôi dừng nghỉ chân ở dưới chân núi.

C. Bụi cây dại ven đường bám đầy bụi trắng đục.

D. Hoa văn trên chiếc khăn là những bông hoa sen duyên dáng.

Câu 7.

Câu nào dưới đây sử dụng sai cặp kết từ?

A. Nhờ các bác lao công chăm chỉ nhưng sân trường luôn sạch sẽ.

B. Vì đã nhiều ngày trời không mưa nên đất đai trở nên khô cằn.

C. Lan Nhi không những xinh xắn mà bạn ấy còn múa rất dẻo.

D. Do trời mưa lớn nhiều ngày liền nên mực nước sông dâng cao.

Câu 8.

Câu nào dưới đây chứa từ "ngọt" mang nghĩa gốc?

A. Con dao được mài sắc ngọt.

B. Cô giáo em có giọng đọc thơ rất ngọt.

C. Mẹ mua chùm nho rất tươi và ngọt.

D. Đã mấy hôm nay, tiết trời rét ngọt.

Câu 9.

Chủ ngữ "Những chiếc bút mực" có thể ghép với vị ngữ nào dưới đây để tạo thành câu nêu hoạt động?

A. là người bạn thân thiết của học trò

B. màu xanh, dài khoảng một gang tay

C. thì thầm trò chuyện về cậu chủ nhỏ

D. có vẻ ngoài nhỏ nhắn, xinh xắn

Câu 10.

Câu nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh phù hợp để mô tả hình ảnh sau?

A rain in a tropical garden

Description automatically generated with medium confidence

A. Những hạt mưa tinh nghịch nhảy nhót trên mảnh sân nhỏ.

B. Cơn mưa bất chợt đổ xuống, khu vườn nhỏ được tắm mát thoả thuê.

C. Những tàu lá chuối như những cánh tay xoè ra hứng làn nước mưa mát lành.

D. Làn sương mỏng manh như chiếc khăn voan phủ lên vạn vật.

Câu 11.

Câu tục ngữ "Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm." khuyên chúng ta điều gì?

A. Khuyên chúng ta ổn định cuộc sống để phát triển sự nghiệp

B. Khuyên chúng ta ăn ở nền nếp, sạch sẽ

C. Khuyên chúng ta cố gắng mở rộng vốn hiểu biết

D. Khuyên chúng ta giữ gìn phẩm giá của mình

Câu 12.

Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng.

(1) Ngày tháng đi thật chậm mà cũng thật nhanh. (2) Những bông hoa đỏ ngày nào đã trở thành những quả gạo múp míp, hai đầu thon vút như con thoi . (3) Sợi bông trong quả đầy dần, căng lên; những mảnh vỏ tách ra cho các múi bông nở đều, chín như nồi cơm chín đội vung mà cười, trắng loá. (4) Cây gạo như treo rung rinh hàng ngàn nồi cơm gạo mới.

(Vũ Tú Nam)

A. Câu (1) và (2) là câu nêu hoạt động.

B. Đoạn văn trên có sử dụng 1 hình ảnh so sánh.

C. Tất cả các từ in đậm trong đoạn văn trên đều là danh từ.

Câu 13.

Đuổi hình bắt chữ. Đây là gì?

A person hiking in a field

Description automatically generated

Đáp án: [[thám hiểm]]

Câu 14.

Nghe đoạn thơ sau và điền từ còn thiếu vào chỗ trống:

((Audio))

Em yêu Tổ quốc của em

Có đồng lúa biếc, có miền dừa [[xanh]]

Có hoa thơm, có trái [[ngọt]]

Có dòng sông soi bóng vành trăng yêu.

(Theo Nguyễn Lãm Thắng)

Câu 15.

Điền cặp từ trái nghĩa vào chỗ trống để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Chỗ [[ướt]] mẹ nằm, chỗ [[ráo]] con lăn.

Câu 16.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn hội thoại sau:

Trên đường đi học về, Linh thấy một người phụ nữ vừa bế em bé trên tay vừa phải xách lỉnh kỉnh rất nhiều túi đồ [[.]] Thấy vậy, Linh liền chạy tới và nói [[-]]

- Cô ơi, cô để cháu xách giúp cô cho đỡ nặng ạ.

Người phụ nữ có chút bất ngờ rồi mỉm cười:

- Cô cảm ơn cháu. Cháu thật là tốt bụng [[!]]

Câu 17.

Điền "r/d" hoặc "gi" thích hợp vào chỗ trống:

Việt Nam đẹp khắp trăm miền,

Bốn mùa một sắc trời [[ri]] iêng đất này.

Xóm làng, đồng ruộng, [[r]]ừng cây.

Non cao [[d]]ó [[d]]ựng, sông đầy nắng chang.

(Theo Lê Anh Xuân)

Câu 18.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Câu "Cả lớp chăm chú nghe cô giáo hướng dẫn rồi thực hành cắt vải và khâu bao tay của em bé." có [[4]] động từ.

Câu 19.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "trung, thực, thành" có thể ghép được tất cả [[6]] từ.

Câu 20.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Mênh mông trời biển bao la

Một vùng biển đảo thật là thân thương

Các anh ở đó biên cương

Cầm trắc tay súng ngăn phường xâm lăng.

(Theo Nguyễn Thị Loạt)

Đoạn thơ trên có từ [[trắc]] viết sai chính tả, sửa lại đúng là [[chắc]] .

Câu 21.

Giải câu đố sau:

Để nguyên có nghĩa là nhà

Hỏi vào chẳng thấy thật thà nữa đâu

Thay huyền tóc trắng, bạc râu

Thay sắc thì thấy như vừa đông sang.

Từ có dấu huyền là từ [[bà]] .

Câu 22.

Hãy ghép cặp kết từ ở cột bên trái với nội dung thích hợp ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- Tuy … nhưng … [(… Hùng học chưa giỏi … bạn ấy rất tốt bụng.)]

- Nhờ … nên … [(… chăm chỉ học tập … Dương đã tiến bộ rất nhanh.)]

- Hễ … thì … [(… nghe thấy tiếng xe của bố … Nam sẽ chạy lại mở cổng.)]

Cột bên phải

- … nghe thấy tiếng xe của bố … Nam sẽ chạy lại mở cổng.

- … chăm chỉ học tập … Dương đã tiến bộ rất nhanh.

- … Hùng học chưa giỏi … bạn ấy rất tốt bụng.

Câu 23.

Hãy ghép câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- Nga rất thích đi xem triển lãm tranh, Trang cũng vậy . [(Câu có từ in đậm là đại từ thay thế)]

- Cuối tuần này chúng mình cùng đi xem triển lãm nhé! [(Câu có từ in đậm là đại từ xưng hô)]

- Buổi triển lãm sẽ được tổ chức ở đâu ? [(Câu có từ in đậm là đại từ nghi vấn)]

Cột bên phải

- Câu có từ in đậm là đại từ thay thế

- Câu có từ in đậm là đại từ nghi vấn

- Câu có từ in đậm là đại từ xưng hô

Câu 24.

Hãy ghép thành ngữ, tục ngữ ở cột bên trái với nội dung tương ứng ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- chôn rau cắt rốn [(Sau bao năm xa quê hương, ông bà trở về nơi [...] của mình để an dưỡng tuổi già.)]

- danh lam thắng cảnh [(Du khách nước ngoài vô cùng thích thú khi đến tham quan những [...] nổi tiếng của đất nước Việt Nam.)]

- phong tục tập quán [(Dù ở nước ngoài nhưng cô chú vẫn luôn giữ những nét văn hoá truyền thống và [...] của quê hương.)]

- sơn hào hải vị [(Món ăn bà nấu không phải [...] nhưng đối với tôi, đó là những món ngon nhất trên đời.)]

Cột bên phải

- Sau bao năm xa quê hương, ông bà trở về nơi [...] của mình để an dưỡng tuổi già.

- Món ăn bà nấu không phải [...] nhưng đối với tôi, đó là những món ngon nhất trên đời.

- Du khách nước ngoài vô cùng thích thú khi đến tham quan những [...] nổi tiếng của đất nước Việt Nam.

- Dù ở nước ngoài nhưng cô chú vẫn luôn giữ những nét văn hoá truyền thống và [...] của quê hương.

Câu 25.

Hãy ghép từ ngữ ở cột bên trái với nội dung tương ứng ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- bảo trọng [(Chuyến đi này ắt sẽ vất vả lắm, anh nhớ [...] nhé!)]

- bảo trì [(Các loại máy móc trong phân xưởng đều cần được [...] thường xuyên.)]

- bảo đảm [(Chúng tôi [...] sẽ hoàn thành dự án trong thời gian đã thoả thuận.)]

- bảo hiểm [(Tất cả chúng ta cần đội mũ [...] khi tham gia giao thông bằng xe máy.)]

Cột bên phải

- Tất cả chúng ta cần đội mũ [...] khi tham gia giao thông bằng xe máy.

- Chuyến đi này ắt sẽ vất vả lắm, anh nhớ [...] nhé!

- Các loại máy móc trong phân xưởng đều cần được [...] thường xuyên.

- Chúng tôi [...] sẽ hoàn thành dự án trong thời gian đã thoả thuận.

Câu 26.

Hãy xếp các cặp từ sau vào nhóm thích hợp.

- giữ gìn - phá huỷ

- sung túc - đủ đầy

- cường điệu - phóng đại

- lằng nhằng - rắc rối

- ấp úng - lưu loát

- bí mật - công khai

- quán quân - vô địch

- trật tự - hỗn loạn

- thuần thục - thành thạo

Dưới đây là các nhóm:

Cặp từ đồng nghĩa [[sung túc - đủ đầy || cường điệu - phóng đại || lằng nhằng - rắc rối || quán quân - vô địch || thuần thục - thành thạo]], [[sung túc - đủ đầy || cường điệu - phóng đại || lằng nhằng - rắc rối || quán quân - vô địch || thuần thục - thành thạo]], [[sung túc - đủ đầy || cường điệu - phóng đại || lằng nhằng - rắc rối || quán quân - vô địch || thuần thục - thành thạo]], [[sung túc - đủ đầy || cường điệu - phóng đại || lằng nhằng - rắc rối || quán quân - vô địch || thuần thục - thành thạo]], [[sung túc - đủ đầy || cường điệu - phóng đại || lằng nhằng - rắc rối || quán quân - vô địch || thuần thục - thành thạo]]

Cặp từ trái nghĩa [[giữ gìn - phá huỷ || ấp úng - lưu loát || bí mật - công khai || trật tự - hỗn loạn]], [[giữ gìn - phá huỷ || ấp úng - lưu loát || bí mật - công khai || trật tự - hỗn loạn]], [[giữ gìn - phá huỷ || ấp úng - lưu loát || bí mật - công khai || trật tự - hỗn loạn]], [[giữ gìn - phá huỷ || ấp úng - lưu loát || bí mật - công khai || trật tự - hỗn loạn]]

Câu 27.

Hãy sắp xếp các tiếng sau thành câu hoàn chỉnh.

- sát

- em

- Chúng

- tàng.

- hiện

- vật

- trong

- quan

- bảo

[(Chúng)] [(em)] [(quan)] [(sát)] [(hiện)] [(vật)] [(trong)] [(bảo)] [(tàng)].

Câu 28.

Đoạn văn miêu tả cây bàng đang bị đảo lộn trật tự các ý. Em hãy sắp xếp lại các câu văn miêu tả theo trình tự hợp lí.

- Theo thời gian, những bông hoa bé xinh cũng kết trái thành chùm quả xanh non, láng mướt một màu khoẻ khoắn.

- Rồi bàng bắt đầu ra hoa màu xanh nhạt, nhỏ li ti kết lại từng chùm.

- Sang hè, lá bàng mướt xanh, sắc xanh đậm đà.

- Mùa xuân, lá bàng mang màu xanh nhạt non tơ.

- Khi mùa thu bắt đầu thêu lên vòm lá xanh những chiếc lá vàng, lá đỏ thì quả cũng chuyển màu vàng óng.

[[Mùa xuân, lá bàng mang màu xanh nhạt non tơ.]]

[[Rồi bàng bắt đầu ra hoa màu xanh nhạt, nhỏ li ti kết lại từng chùm.]]

[[Theo thời gian, những bông hoa bé xinh cũng kết trái thành chùm quả xanh non, láng mướt một màu khoẻ khoắn.]]

[[Sang hè, lá bàng mướt xanh, sắc xanh đậm đà.]]

[[Khi mùa thu bắt đầu thêu lên vòm lá xanh những chiếc lá vàng, lá đỏ thì quả cũng chuyển màu vàng óng.]]

Câu 29.

Chọn kết từ thích hợp điền vào chỗ trống trong câu sau:

Tôi đã đến thăm nhiều miền đất mới [[nhưng]] không nơi đâu thân thương bằng mảnh đất quê hương mình.

Câu 30.

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành đoạn văn sau:

A house in the woods at night

Description automatically generated

Đêm đã về [[khuya]] , ánh trăng hiền hoà, dịu dàng như tấm chăn mỏng phủ lên xóm làng, vỗ về, che chở cho giấc ngủ yên bình của vạn vật. Đâu đó, [[văng vẳng]] tiếng sáo từ xa vọng lại, tiếng côn trùng [[rả rích]] ngoài vườn đưa tôi dần chìm vào cơn mơ.

( Theo Mai Dương)